

Số: **48/2022/QĐST-HNGĐ**

Đồng Phú, ngày 05 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 319/2021/TLST- HNGĐ ngày 02/12/2021 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Hải M, sinh năm 1990

Trú tại: Thôn 1, xã Nghĩa Tr, huyện Bù Đ, tỉnh Bình Ph.

- Bị đơn: Anh Trần Đức Kh, sinh năm 1993

Trú tại: Tổ 1, ấp Tân Ph, xã Thuận Ph, huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Ph.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Hải M, sinh năm 1990

- Bị đơn: Anh Trần Đức Kh, sinh năm 1993

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Hải M và anh Trần Đức Kh thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Chị Chị Lê Hải M và anh Trần Đức Kh tự nguyện thỏa thuận giao các con chung tên Trần Tuấn K, sinh ngày 28/01/2020 và Trần Khải Đ sinh ngày 18/6/2021 cho chị M trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bên không trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung có quyền thăm nom chăm sóc con chung theo quy định pháp luật mà không ai có quyền ngăn cản.

Vì quyền lợi của con chung chưa thành niên, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung và mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung và các vấn đề khác: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, chị Lê Hải M tự nguyện chịu. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị M đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đ theo biên lai thu tiền số 016456 ngày 28/9/2021. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đ trả lại cho chị M số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Viện KSND huyện Đồng Phú;
- THA DS huyện Bù Đ;
- UBND xã Nghĩa Tr, huyện Bù Đ;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ HƯƠNG TRÂM